

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2025/DS-PT
Ngày: 21-02-2025
“V/v Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Trần Tấn Quốc

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Phạm Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 438/2024/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 454/2024/QĐ-PT ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số I đường N, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1965 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1968; Cùng địa chỉ: Số A đường N, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An.

- **Người kháng cáo:** Bị đơn ông Nguyễn Văn D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 12 năm 2024 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ trình bày: Ông Nguyễn Minh Đ có cho ông Nguyễn Văn D vay tiền các lần sau:

- Ngày 01 tháng 12 năm 2023: 66.000.000 đồng;

- Ngày 04 tháng 12 năm 2023: 84.000.000 đồng;

- Ngày 09 tháng 12 năm 2023: 150.000.000 đồng;

Tất cả các khoản vay trên đều hẹn trả trong tháng. Tuy nhiên, khi đến hạn ông D không trả cho ông. Sau nhiều lần ông D hứa trả nhưng không thực hiện nên ông khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông D và vợ là bà Huỳnh Thị M trả cho ông 300.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Do hoàn cảnh của ông D khó khăn nên cho thỏa thuận cam kết đến ngày 21 tháng 4 năm 2024 mà ông D, bà M trả cho ông Đ 200.000.000 đồng thì ông Đ sẽ rút đơn khởi kiện. Trường hợp, ông D, bà M không thực hiện cam kết này thì yêu cầu ông D, bà M phải trả đủ số tiền 300.000.000 đồng.

Bị đơn ông D vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, tại phiên hòa giải ngày 21 tháng 3 năm 2024, ông D thừa nhận ông còn nợ ông Đ 300.000.000 đồng, theo các “biên nhận” mà ông Đ đã nêu. Ông cam kết sẽ thực hiện nghĩa vụ trả cho ông Đ 200.000.000 đồng, chậm nhất là ngày 21 tháng 4 năm 2024 và trong trường hợp ông không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng như cam kết thì Tòa án sẽ giải quyết vụ án theo đúng yêu cầu của ông Đ.

Tòa án nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã căn cứ Điều 357 Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 272 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của ông Đ đối với ông D.

Buộc ông D và bà M phải trả cho ông Đ số tiền 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng ông V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Đ và bà M phải chịu 15.000.000 đồng. Ông Đ không phải chịu án phí, hoàn trả cho ông Đ 7.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001405 ngày 19/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền và nghĩa vụ của các đương sự ở giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, bị đơn ông D kháng cáo không đồng ý Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn ông D có lời trình bày: Xác định chỉ vay của ông Đ số tiền 66.000.000 đồng theo biên nhận nợ ngày 01/12/2023 là đúng chữ ký của ông, riêng các biên nhận nợ ngày 04/12/2023 và ngày 09/12/2023 không phải chữ ký của ông. Ông không đồng ý kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K Công An tỉnh L. Yêu cầu giám định lại và xin thời gian nộp tạm ứng chi phí giám định là 15 ngày. Ông D xác định không có căn cứ cho rằng kết luận giám định là không đúng, không khách quan.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Cấp phúc thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn ông D kháng cáo đúng quy định tại các Điều 273, Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về yêu cầu kháng cáo: Ông D kháng cáo không đồng ý trả số tiền 300.000.000 đồng cho ông Đ vì ông chỉ mượn số tiền 66.000.000 đồng, ông đồng ý trả 50.000.000 đồng và tính tiền lãi theo quy định pháp luật; xin xem xét miễn án phí vì thuộc trường hợp người cao tuổi.

Tại phiên tòa, ông D yêu cầu giám định lại, tuy nhiên vụ án đã thụ lý từ tháng 10 năm 2024, sau khi có kết quả giám định ông D trình bày không có căn cứ cho rằng kết luận giám định được thực hiện trong trường hợp kết luận giám định lần đầu không chính xác, có vi phạm pháp luật. Để tránh tình trạng kéo dài thời gian giải quyết vụ án nên không đồng ý yêu cầu giám định lại của ông D.

Nhận thấy, ông D thừa nhận có vay tiền của ông Đ, tại biên bản hòa giải ngày 21/3/2024 thừa nhận còn nợ và đồng ý trả 200.000.000 đồng vào ngày 21/4/2024. Tại kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K Công An tỉnh L xác định chữ ký và chữ viết Nguyễn Văn D tại biên nhận nợ ngày 04/12/2023 và ngày 09/12/2023 so với chữ viết và chữ ký tại biên nhận nợ ngày 01/12/2023 so sánh chữ viết và chữ ký mẫu của ông D là do cùng một người ký và viết ra. Nên có căn cứ xác định ông D có vay tiền của ông Đ và yêu cầu khởi kiện của ông Đ là có căn cứ. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của ông D không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, ông D là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên cần xem xét miễn án phí cho ông D.

Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông D. Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông D kháng cáo hợp lệ nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: Kháng cáo của bị đơn ông D về toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm. Căn cứ phạm vi xét xử phúc thẩm quy định tại Điều 293

Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung vụ án có liên quan đến kháng cáo.

[3] Tại phiên tòa ông D yêu cầu giám định lại, tuy nhiên vụ án đã thụ lý từ tháng 10 năm 2024, ông D đã yêu cầu giám định và kéo dài thời gian nộp chi phí giám định lần đầu. Sau khi có kết quả giám định ông D trình bày không có căn cứ cho rằng kết luận giám định 07/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K Công An tỉnh L được thực hiện trong trường hợp kết luận giám định lần đầu không chính xác, có vi phạm pháp luật. Để tránh tình trạng kéo dài thời gian giải quyết vụ án nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu giám định lại của ông D theo quy định của Luật Giám định tư pháp.

[4] Xét kháng cáo thấy rằng: Ông Đ khởi kiện yêu cầu ông D và bà M trả số tiền theo giấy nợ 300.000.000 đồng, theo biên nhận ngày 01 tháng 12 năm 2023 mượn số tiền 66.000.000 đồng; biên nhận ngày 04 tháng 12 năm 2023 mượn số tiền 84.000.000 đồng; biên nhận ngày 09 tháng 12 năm 2023 mượn 150.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi. Ông D thừa nhận có vay 66.000.000 đồng chỉ còn nợ 50.000.000 đồng, các biên nhận khác là tính tiền lãi.

[4.1] Nhận thấy, ông D thừa nhận biên nhận ngày 11 tháng 12 năm 2023 mượn 66.000.000 đồng do ông ký tên còn biên nhận ngày 04 tháng 12 năm 2023 mượn số tiền 84.000.000 đồng; biên nhận ngày 09 tháng 12 năm 2023 mượn 150.000.000 đồng ông D không ký tên. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 14 tháng 11 năm 2024 ông D có yêu cầu tạm ngừng phiên tòa để yêu cầu giám định. Hội đồng xét xử quyết định tạm ngừng phiên tòa để trưng cầu giám định chữ ký. Tại kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K Công An tỉnh L kết luận chữ ký và chữ viết Nguyễn Văn D tại biên nhận nợ ngày 04/12/2023 và ngày 09/12/2023 so với chữ viết và chữ ký tại biên nhận nợ ngày 01/12/2023 so sánh chữ viết và chữ ký mẫu của ông D là do cùng một người ký và viết ra. Tại phiên hòa giải ngày 21 tháng 3 năm 2024, ông D thừa nhận còn nợ ông Đ 300.000.000 đồng, theo các “biên nhận” mà ông Đ đã nêu. Ông D cam kết sẽ thực hiện nghĩa vụ trả cho ông Đ 200.000.000 đồng, chậm nhất là ngày 21 tháng 4 năm 2024 và trong trường hợp ông không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng như cam kết thì Tòa án sẽ giải quyết vụ án theo đúng yêu cầu của ông Đ. Nên cấp sơ thẩm buộc ông D và bà M trả 300.000.000 đồng cho ông Đ là có căn cứ. Tuy nhiên, ông D có đơn yêu cầu xin miễn án phí thuộc trường hợp người cao tuổi phù hợp theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 nên được chấp nhận.

[4.2] Về chi phí trưng cầu giám định: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông D phải chịu toàn bộ là 4.200.000 đồng. Ông D đã tạm ứng và chi phí xong.

[5] Từ nhận định mục [4], chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông D. Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về án phí. Lời đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có căn cứ được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên ông D không phải chịu, hoàn trả tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn D.

Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 357, Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Điều 272 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Minh Đ.

1. Buộc ông Nguyễn Văn D và bà Huỳnh Thị M phải trả cho ông Nguyễn Minh Đ 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn D phải 4.200.000 (bốn triệu hai trăm nghìn) đồng chi phí trưng cầu giám định (đã nộp xong).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn D1 được miễn án phí. Buộc bà Huỳnh Thị M phải chịu 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng; Ông Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Nguyễn Minh Đ 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001405 ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn D không phải chịu. Hoàn trả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000585 ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

5. Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thành phố Tân An;
- Chi cục THADS thành phố Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Tuyền